

tổ chức để đưa các hoạt động của Trung tâm đi vào nề nếp.

Điều 34. Việc sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Điều lệ này do Giám đốc Trung tâm đề nghị và Bộ trưởng Bộ Công nghiệp xem xét quyết định./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Thủ trưởng

Nguyễn Xuân Chuẩn

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp số 239/2003/QĐ-BCN ngày 29/12/2003 về việc chuyển Xí nghiệp Cơ khí xây lắp hóa chất thuộc Công ty Xây lắp hóa chất thành Công ty cổ phần Cơ khí xây lắp hóa chất.

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Căn cứ Nghị định số 55/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 64/2002/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần;

Xét đề nghị của Tổng công ty Xây dựng công nghiệp Việt Nam (Công văn số 1151/CV-ĐMDN ngày 19 tháng 12 năm 2003), Phương án cổ phần hóa Xí nghiệp Cơ khí xây lắp hóa chất và Biên bản thẩm định Phương án của Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp Bộ ngày 23 tháng 12 năm 2003;

Theo đề nghị của Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp và Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án cổ phần hóa Xí nghiệp Cơ khí xây lắp hóa chất thuộc Công ty Xây lắp hóa chất (doanh nghiệp thành viên hạch toán độc lập của Tổng công ty Xây dựng công nghiệp Việt Nam) gồm những điểm chính như sau:

1. Cơ cấu vốn điều lệ:

Vốn điều lệ của Công ty cổ phần là 3.500.000.000 đồng (ba tỷ năm trăm triệu đồng chẵn). Trong đó:

- Tỷ lệ cổ phần của Nhà nước: 51,00%;
- Tỷ lệ cổ phần bán cho người lao động trong Công ty: 49,00%.

Trị giá một cổ phần: 100.000 đồng.

2. Giá trị thực tế của Xí nghiệp Cơ khí xây lắp hóa chất thuộc Công ty Xây lắp hóa chất tại thời điểm ngày 30 tháng 6 năm 2003 để cổ phần hóa (Quyết định số 3418/QĐ-TCKT ngày 22 tháng 12 năm

2003 của Bộ Công nghiệp) là 20.387.556.172 đồng. Trong đó, giá trị thực tế phần vốn Nhà nước tại Xí nghiệp là 2.293.954.237 đồng.

3. Ưu đãi cho người lao động trong Xí nghiệp.

Tổng số cổ phần bán ưu đãi cho 210 lao động trong Xí nghiệp là 10.604 cổ phần với giá trị được ưu đãi là 318.120.000 đồng. Trong đó, số cổ phần bán ưu đãi trả chậm cho 21 lao động nghèo là 1.959 cổ phần, trị giá 137.130.000 đồng.

4. Về chi phí cổ phần hóa, đào tạo lại lao động và giải quyết lao động dôi dư của Xí nghiệp, Công ty Xây lắp hóa chất làm thủ tục, báo cáo Tổng công ty Xây dựng công nghiệp Việt Nam và các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt theo các quy định hiện hành.

Điều 2. Chuyển Xí nghiệp Cơ khí xây lắp hóa chất thuộc Công ty Xây lắp hóa chất thành Công ty cổ phần Cơ khí xây lắp hóa chất,

- Tên giao dịch quốc tế: CHEMICAL CONSTRUCTION AND INSTALLATION MECHANICAL JOINT STOCK COMPANY;

- Tên viết tắt: CCIM;

- Trụ sở chính: Km 5 khu Lâm Sản, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

Điều 3. Công ty cổ phần kinh doanh các ngành nghề:

- Chế tạo sản phẩm cơ khí, thiết bị phi

tiêu chuẩn, kết cấu thép, khung nhà tiền chế, lắp đặt thiết bị công nghệ, điện đo lường và điện tự động hóa;

- Xây lắp các công trình công nghiệp, dân dụng, xây dựng đường dây và trạm điện, các công trình thuộc ngành bưu chính viễn thông;

- Sản xuất và kinh doanh vật liệu xây dựng, vật tư kim khí, thiết bị máy móc dân dụng và dịch vụ xuất nhập khẩu;

- Thiết kế và tư vấn đầu tư các dự án

- Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với quy định của pháp luật.

Điều 4. Công ty cổ phần Cơ khí xây lắp hóa chất là pháp nhân theo pháp luật Việt Nam kể từ ngày được cấp đăng ký kinh doanh, thực hiện hạch toán kinh tế độc lập, được sử dụng con dấu riêng được mở tài khoản tại ngân hàng theo quy định của pháp luật, hoạt động theo Điều lệ của Công ty cổ phần và Luật Doanh nghiệp.

Điều 5. Tổng công ty Xây dựng công nghiệp Việt Nam có trách nhiệm chỉ đạo Công ty Xây lắp hóa chất tổ chức bán cổ phần và tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần đầu Công ty cổ phần Cơ khí xây lắp hóa chất theo đúng quy định hiện hành.

Giám đốc và Kế toán trưởng Công ty Xây lắp hóa chất có trách nhiệm điều hành công việc của Xí nghiệp cho đến khi bàn giao toàn bộ vốn, tài sản, lao động, đất đai cho Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty cổ phần Cơ khí xây lắp hóa chất.

Điều 6. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, các Vụ trưởng, Cục trưởng thuộc Bộ, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Tổng công ty Xây dựng công nghiệp Việt Nam, Giám đốc Công ty Xây lắp hóa chất và Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty cổ phần Cơ khí xây lắp hóa chất chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Thứ trưởng

Nguyễn Xuân Thúy

QUYẾT ĐỊNH của Bộ trưởng Bộ Công nghiệp số 240/2003/QĐ-BCN ngày 30/12/2003 về việc chuyển Công ty Điện tử Tân Bình thành Công ty cổ phần Điện tử Tân Bình.

BỘ TRƯỞNG BỘ CÔNG NGHIỆP

Căn cứ Nghị định số 55/2003/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Công nghiệp;

Căn cứ Nghị định số 64/2002/NĐ-CP ngày 19 tháng 6 năm 2002 của Chính phủ về việc chuyển doanh nghiệp nhà nước thành công ty cổ phần;

Xét đề nghị của Tổng công ty Điện tử và Tin học Việt Nam (Công văn số 132 CV/ĐT-HĐQT ngày 10 tháng 12 năm 2003 và Quyết định số 128 QĐ/QT-HĐQT ngày 09 tháng 12 năm 2003), Phương án cổ phần hóa Công ty Điện tử Tân Bình và Biên bản thẩm định Phương án của Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp Bộ ngày 24 tháng 12 năm 2003;

Theo đề nghị của Ban Đổi mới và Phát triển doanh nghiệp và Vụ trưởng Vụ Tổ chức - Cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Phương án cổ phần hóa Công ty Điện tử Tân Bình (doanh nghiệp thành viên hạch toán độc lập của Tổng công ty Điện tử và Tin học Việt Nam) gồm những điểm chính như sau:

1. Cơ cấu vốn điều lệ:

Vốn điều lệ của Công ty cổ phần là 70.000.000.000 đồng (bảy mươi tỷ đồng chẵn). Trong đó:

- Tỷ lệ cổ phần của Nhà nước: 51,00%;
- Tỷ lệ cổ phần bán cho người lao động trong Công ty: 35,30%;
- Tỷ lệ cổ phần bán ra ngoài Công ty: 13,70%.